

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày: 19-07-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tàu;
2. Bà Lương Thị Hoàng Kim;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/HSST
ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Hoàng G., sinh năm 1996, nơi sinh tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An
Giang; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; giới tính: Nam;
dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: bán vé
số; trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Hồ Ngọc S., sinh năm 1957 và
bà Lê Thị Kim T., sinh năm 1961; Anh, chị, em: có 04 người, bị cáo là người
thứ tư; có vợ tên Hà Thị L., sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2022 đến nay,
bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Chau Sóc R., sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T,
tỉnh A, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Chau D., sinh năm 1988, vắng mặt;
2. Ông Chau Ph., sinh ngày 06/02/2004, vắng mặt;
3. Ông Chau Kim H., sinh ngày 18/01/2004, vắng mặt;
4. Ông Huỳnh Văn B., sinh năm 1992, vắng mặt;

5. Ông Ngô Văn D1.., sinh năm 1987, có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Chau Xi Nê – Cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp huyện Tịnh Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/12/2021, Hồ Hoàng G.. đi bộ từ thị trấn Chi Lăng đến nhà của Ngô Văn D1.. thuộc xã T, huyện T để rủ D1.. uống rượu. Khi đi đến đường Hương Lộ 11 thuộc tổ 15, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh A thì G.. nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 67K7-5615 của ông Chau Sóc R.. dừng cách đường lộ khoảng 30m, không người trông giữ, G.. liền nảy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện, G.. đến chỗ dừng xe 67K7-5615, rồi nổ máy xe và điều khiển xe chạy được một đoạn, do hết xăng nên G.. dẫn xe đi bộ về nhà. Trên đường đến khu vực ấp Tân Hiệp, xã T, huyện T thì bị Chau Kim H., Chau D., Chau Ph.. phát hiện và bắt giữ G.. cùng tang vật giao cho Công an xử lý.

Ngày 02/3/2022, Hồ Hoàng G.. bị khởi tố, điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 67K7 – 5615, nhãn hiệu Nong San, số máy 40021087, số khung 003445, màu sơn: Nâu (đã trả lại cho bị hại Chau Sóc R.. theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25/02/2022).

Bản kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐG.TTHS ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 67K7 – 5615, nhãn hiệu NONGSAN, màu sơn: Nâu, được định giá là 2.400.000đ (*hai triệu, bốn trăm ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSTB-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Hồ Hoàng G.. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại Cơ quan điều tra,

- Bị cáo Hồ Hoàng G.. khai nhận hành vi như đã nêu.
- Bị hại và những người làm chứng khẳng định tình tiết vụ án đúng như bị cáo khai nhận.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Hồ Hoàng G.. khai nhận do có uống rượu khoảng 17 giờ, ngày 29/12/2021 trên đường đi đến nhà của D1.. tại khu vực tổ 15, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh A nhìn thấy xe mô tô biển số 67K7 – 5615 không có người trông giữ liền nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền. Để thực hiện, G.. đến gần xe chạy được một đoạn thì hết xăng nên dẫn bộ thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo Hồ Hoàng G.. không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Chau Sóc R.. không có ý kiến tranh luận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên trình bày vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị:

** Về trách nhiệm hình sự*

Hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hồ Hoàng G.. từ: 09 tháng đến 01 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt tiền đối với bị cáo, do có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

** Về xử lý vật chứng:* không, do vật chứng đã được xử lý giao trả lại cho bị hại.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Hoàng G.. khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra; đồng thời còn phù hợp với vật chứng vụ án được thu giữ.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Do cần tiền tiêu xài, bị cáo Hồ Hoàng G.. đã lén lút lấy trộm tài sản, cố ý thực hiện hành vi tội phạm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà pháp luật quy định cần phải được bảo vệ, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, trị giá 2.400.000 đồng (*hai triệu, bốn trăm ngàn đồng*). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Từ những phân tích trên, có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hồ Hoàng G.. có đầy đủ dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Hoàng G.. không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hồ Hoàng G.. được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, tình tiết “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và tình tiết “*không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế*” được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có mức án nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội;

Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội.

[4] *Biện pháp tư pháp:*

- *Về xử lý vật chứng:* không. (do vật chứng thu giữ đã được trả lại cho bị hại theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25/02/2022).

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận tài sản, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về áp dụng hình phạt bổ sung:* Không áp dụng, do bị cáo Hồ Hoàng G.. có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Hồ Hoàng G.. phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt:

Về hình phạt chính:

- Bị cáo Hồ Hoàng G.. 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

5. Biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng:* không. (do vật chứng thu giữ đã được trả lại cho bị hại theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25/02/2022).

6. Về trách nhiệm dân sự: không.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hồ Hoàng G.. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên.;
- Chi cục THADS h.Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Mỹ